

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HÒA BÌNH**

Số: *10* /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hòa Bình, ngày 09 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3087/TTr-SNV ngày 15 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 2, Chương I Quy định về phạm vi, đối tượng, nguyên tắc áp dụng như sau:

“ 2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích trong thực hiện nhiệm vụ mà cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch hoặc chức danh có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng và trong khoảng thời gian 4 năm gần nhất đối với các ngạch hoặc chức danh có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian nêu trên”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1, Điều 3, Chương II Quy định về tiêu chuẩn, cấp độ xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc như sau:

“ c) Mức lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định. Không thực hiện việc nâng bậc lương trước thời hạn khi đủ điều kiện về thời gian để nâng bậc lương thường xuyên”.

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 3, Chương II Quy định về tiêu chuẩn, cấp độ xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc như sau:

“2. Cấp độ thành tích: Trong khoảng thời gian theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 nêu trên (6 năm gần nhất và 4 năm gần nhất) cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có 5 năm trở lên liên tục đạt danh hiệu lao động tiên tiến (đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng) hoặc 3 năm liên tục đạt danh hiệu lao động tiên tiến (đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng) và đạt được một trong các điều kiện, danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng dưới đây thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn, thời gian như sau:

a) Nâng bậc lương trước thời hạn tối đa **12 tháng** trong trường hợp có thêm một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng:

- Huân chương Sao vàng;
- Huân chương Hồ Chí Minh;
- Huân chương Độc lập các hạng;
- Danh hiệu Anh hùng Lao động;
- Danh hiệu Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú và các danh hiệu tương đương;
- Huân chương Lao động các hạng;

- Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- Bằng Khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;
- 4 năm liên tục gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng; 3 năm liên tục gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 09 tháng trong trường hợp có thêm một trong các điều kiện, danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng:

- 01 năm được tặng Bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và 01 năm gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở hoặc 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở và 01 năm gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn được tặng Bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- 03 năm đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng; 2 năm đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng;
- 04 năm được đánh giá, phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với các đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng; 03 năm được đánh giá, phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng;

c) Nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 06 tháng trong trường hợp có thêm một trong các điều kiện, danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng:

- 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng, đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng;
- 02 năm liên tiếp gần nhất tại thời điểm xét nâng bậc lương trước thời hạn được Giám đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, Huyện ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng giấy khen về công tác chuyên môn;

- 03 năm được đánh giá, phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với các đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 36 tháng; 02 năm được đánh giá, phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với các ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp có yêu cầu thời gian nâng bậc lương thường xuyên đủ 24 tháng;

- 01 năm được Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen đột xuất hoặc theo chuyên đề.

4. Sửa đổi Khoản 3, Điều 4, Chương II Quy định về thứ tự ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc như sau:

“ 3. Trường hợp có từ hai người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác thì được xét trước;

b) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng có thành tích xuất sắc đã xét trong đợt nâng lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được nâng do không còn chỉ tiêu;

c) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả (được Hội đồng khoa học của tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền xác nhận);

d) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng tuổi cao hơn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ);

e) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nữ hoặc người dân tộc thiểu số;

g) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng có thâm niên công tác nhiều hơn”.

5. Sửa đổi Khoản 2, Điều 5, Chương II Quy định về cách tính chỉ tiêu và thời điểm được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc như sau:

“2. Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu cơ quan, đơn vị không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có) thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 02 năm 2018.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Chánh, phó VPUBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC(V.80b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang